TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN . .** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT .** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **1.**/2025/QĐST-HNGĐ	*. ., ngày 11 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN . .-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 21., .97 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, .1, .2 và Điều .. của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số .26/2016/UBTVQH14 ngày .0/12/2016 của Ủy ban th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu . sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: .2/2025/TLST-HNGĐ ngày 2././2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Anh Đoàn Văn L, sinh năm 19.0**; HKTT: . ngõ . . ., ph . ., quận . ., TP Hà Nội; Trú tại: Tổ ., thôn Khương ., xã Hòa ., huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng.

- **Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 197.**; HKTT và trú tại: . ngõ . . ., ph . ., quận . ., TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. **Về tình cảm**: Anh Đoàn Văn L và chị Trần Thị Thanh H kết hôn trên . sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 0./01/. tại Ủy ban nhân dân ph . ., quận . ., TP Hà Nội, xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Anh L, chị H cùng xác nhận sau khi kết hôn vợ c.ng chung sống hạnh phúc đến năm . thì phát sinh m. thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, lối sống, không có tiếng nói chung và cùng xác định tình cảm vợ c.ng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. **Về con chung**: Anh, chị có 02 con chung là Đoàn Việt ., sinh ngày 2./6/. và Đoàn Trần . ., sinh ngày 22/./2015.

Anh, chị thỏa thuận: Sau khi ly hôn giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến khi thành niên, đủ 1. tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh L cho đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[.]. Về tài sản, công nợ chung: Anh, chị cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. **Về lệ phí Tòa án**: Anh L tự nguyện nộp toàn bộ .00.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận . ..

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Văn L và chị Trần Thị Thanh H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh, chị có 02 con chung là Đoàn Việt ., sinh ngày 2./6/. và Đoàn Trần . ., sinh ngày 22/./2015.

Giao chị H trực tiếp nuôi cả hai con chung đến khi con chung thành niên, đủ 1. tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh L đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh, chị cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đoàn Văn L tự nguyện nộp toàn bộ .00.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 000. ngày 2././2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận . ..

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận . .;
- CCTHADS quận . .;
-UBND ph . .,
Quận . ., HN (số 02/.);
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN…….(1) **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT .** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: ……../……/QĐST-HNGĐ(2)	*……., ngày ….. tháng …. năm …….*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN ……..

Căn cứ(.)……. Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ(4)…….. Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số .26/2016/UBTVQH14 ngày .0-12-2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu . sơ việc dân sự thụ lý số…../…../TLST-HNGĐ(5) ngày ….tháng …..năm….. về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*(6).....

.....

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*(7).....

.....

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:(.)

[1].....

.....

[2].....

.....

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: .....

.....

- Về con chung: .....

.....

- Về tài sản chung: .....

.....

- Về các vấn đề khác:.....

.....

2. Về lệ phí Tòa án: .....

.. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- . quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: . sơ việc dân sự.

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số .1-VDS:</u>

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Th Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà .).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định.

(.) và (4) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Hôn nhân và Gia đình.

(5) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm thụ lý việc hôn nhân và gia đình.

(6) Ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú của người yêu cầu;

(7) Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là . quan, tổ chức thì ghi tên . quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của . quan, tổ chức đó.

(.) Ghi nhận định của Tòa án về những nội dung mà các đương sự thỏa thuận được theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Trong phần này, các đoạn văn được đánh số thứ tự trong dấu [].